TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***

Số: 63 /2021/ QĐST-HN&GĐ
Ngày:12 /5/2021
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần giải quyết việc dân sự.

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

*Thư ký phiên họp:*Bà Đinh Thúy Hương- Thư ký Tòa án

*Đại diện VKSNDTP Hà Nội tham gia phiên họp:*Ông Lê Đức Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2021/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021, quyết định mở phiên họp số 103/2021/QĐ-TA ngày 26 tháng 04 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-AnhN.T.Q sinh năm 1980

Địa chỉ: số 25 phố Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

-Chị B. T. N sinh năm 1984

HKTT:số 25 phố Cửa Đông, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Địa chỉ: số 4, Kenilworth Stroet, Bondi Junction Sydney, NSW 2022,Austraylia.
Hộ chiếu số B6022714 ngày cấp 7/12/2011 nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh.

Anh Q có mặt chị Ng có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về tình cảm: a N.T Q và c B.T. Ng.kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 8 tháng 10 năm 2003 tại Ủy ban nhân phường Phúc Tân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Sau khi kết hôn anh Quân và chị Nga sống hạnh phúc đến năm 2010, do phát sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống, thiếu lòng tin với nhau mặc dù anh, chị đã cố gắng khắc phục nhưng không được và sống ly thân từ năm 2011 đến nay. Hai bên không còn sống chung với nhau nữa. Đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, không thể cùng nhau

xây dựng gia đình hạnh phúc. Nếu vợ chồng còn tiếp tục níu kéo, miễn cưỡng duy trì quan hệ hôn nhân thì mâu thuẫn ngày càng nặng nề, ảnh hưởng tới cuộc sống của cả hai bên và cuộc sống của con. Nhận thấy, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đến nay anh chị sống ly thân, cả hai không còn tình cảm hay liên lạc gì với nhau nữa. A N.T Q và c B.T. Ng.có gửi đơn đến Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội trình bày điều kiện, hoàn cảnh làm việc ở Australia không thể về nước được xin phép được xét xử vắng mặt. Vì vậy chị đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

Về con chung: A N.T Q và c B.T. Ng.có 2 con chung là cháu N.K.V sinh ngày 15/12/2003 và cháuN.T.G.Bsinh ngày 26/8/2006. Sau khi ly hôn thống nhất thỏa thuận chị Nga nuôi cả hai con và anh Quân không phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Về tài sản chung- nhà ở chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ: không có

Về lệ phí xin ly hôn: Anh N.T.Q tự chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội căn cứ Điều 55,81,82 Luật hôn nhân và gia đình công nhận việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự về con chung . Về tài sản chung nhà ở , công nợ : Không yêu cầu nên không xét

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp. Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội nhận định như sau:

*Về tình cảm: A N.T Q và c B.T. Ng.kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 8 tháng 10 năm 2003 tại Ủy ban nhân phường Phúc Tân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội là hôn nhân hợp pháp . Quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống. Anh, chị mâu thuẫn sâu sắc đã sống ly thân 10 năn không còn tình cảm với nhau. Vì vậy, anh, chị xin thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các qui định của pháp luật. Cần công nhận thuận tình ly hôn của hai bên là

hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: A N.T Q và c B.T. Ng.có 2 con chung là cháu N.K.V sinh ngày 15/12/2003 và cháuN.T.G.B sinh ngày 26/8/2006. Sau khi ly hôn chị Ng nuôi cả hai con và anh Q. không phải đóng góp phí tổn nuôi con. Sự tự thỏa thuận về chăm sóc nuôi dưỡng con chung của các đương sự hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật nên được ghi nhận .

Về tài sản chung- nhà ở chung: không có và không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xét.

Về khoản nợ: không có

Về lệ phí xin ly hôn: AnhN.T.Q tự chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nên ghi nhận.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ Điều 55 , Điều 81,82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 361,367,369,370,371,372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 qui định về nghĩa vụ thu , nộp , miễn giảm án , lệ phí Tòa án

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh N. Tr. Q. và chị B. Th. Ng.

2-Về con chung: A N.T Q và c B.T. Ng.có 2 con chung là cháu N.K.V sinh ngày 15/12/2003 và cháuN.T.G.B sinh ngày 26/8/2006. Sau khi ly hôn chị Nga nuôi cả hai con và anh Q . không phải đóng góp phí tổn nuôi con. Anh Q có quyền đi lại chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

3- Về tài sản- nhà ở chung và các khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

4- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh N.T.Q nộp cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm đã nộp đủ theo biên lai số 0000043 ngày 16 tháng 0 4 năm 2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày công bố ngày12 tháng 05 năm 2021.

Nơi nhận
-VKSNDTP Hà Nội
-THADSTP Hà Nội
- Các đương sự
-Lưu HS-VP

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền